

DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC KHÓA 2016
CHƯA BẢO VỆ LUẬN VĂN THẠC SĨ

(Cập nhật: 08/10/2018)

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
1	Nguyễn Trọng	Cầu	BVTV	TTR	//1986	Tiền Giang	TS. Nguyễn Ngọc Bảo Châu	TS. Nguyễn Bảo Quốc		
2	Chu Hồng	Châu	BVTV	TTR	09/07/1978	TP. Hồ Chí Minh	TS. Lê Khắc Hoàng			
3	Lê Khánh	Duy	BVTV	TTR	14/12/1993	Tiền Giang	TS. Trần Thị Mỹ Hạnh	ThS. Lê Cao Lượng		
4	Nguyễn Thị	Hạnh	BVTV	TTR	12/08/1983	Hà Tĩnh	TS. Trần Thị Mỹ Hạnh	ThS. Lê Cao Lượng		
5	Nguyễn Thị Thúy	Huỳnh	BVTV	TTR	17/08/1988	Bến Tre	TS. Võ Thị Thu Oanh			
6	Nguyễn Thị Diễm	Hương	BVTV	TTR	13/09/1991	Bến Tre	TS. Nguyễn Ngọc Bảo Châu			
7	Trần Duy	Tân	BVTV	TTR	23/01/1990	Bến Tre	TS. Lê Khắc Hoàng			
8	Trương Chí	Thanh	BVTV	TTR	12/02/1993	An Giang	TS. Lê Khắc Hoàng			
9	Đỗ Phạm Thanh	Trang	BVTV	TTR	21/10/1977	Phú Yên	TS. Nguyễn Vũ Phong			
10	Nguyễn Thị Thanh	Trang	BVTV	TTR	08/03/1988	TP. Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Anh Nghĩa	TS. Võ Thị Thu Oanh		
11	Nguyễn Thị Nguyên	Vân	BVTV	TTR	20/09/1985	Quảng Nam	TS. Nguyễn Vũ Phong			
12	Võ Quốc	Việt	BVTV	TTR	01/10/1993	TP. Hồ Chí Minh	TS. Lê Thị Diệu Trang			
13	Nguyễn Phương	Vinh	BVTV	TTR	10/02/1986	Bình Dương	TS. Nguyễn Anh Nghĩa	TS. Nguyễn Bảo Quốc		
14	Đoàn Mai Minh	Khôi	CNCBLS	TTR	23/01/1993	Đồng Nai	TS. Hoàng Thị Thanh Hương			
15	Nguyễn Thành	Luân	CNCBLS	TTR	14/03/1993	Bình Định	PGS.TS. Phạm Ngọc Nam			
16	Đặng Quỳnh	Như	CNCBLS	TTR	03/05/1994	Phú Yên	PGS.TS. Phạm Ngọc Nam			
17	Đoàn Thị Kim	Oanh	CNCBLS	TTR	27/11/1993	Tiền Giang	TS. Hoàng Thị Thanh Hương			
18	Đồng Châu	Quang	CNCBLS	TTR	15/10/1993	TP. Hồ Chí Minh	TS. Hoàng Thị Thanh Hương			
19	Huỳnh Thị Kim	Quý	CNCBLS	TTR	20/01/1992	Khánh Hoà	PGS.TS. Phạm Ngọc Nam			
20	Trần Bùi Trúc	Thư	CNCBLS	TTR	05/03/1991	Tiền Giang	TS. Hoàng Thị Thanh Hương			
21	Trần Lê Hữu	Duyên	CNSH	TTR	05/10/1993	Ninh Thuận	TS. Nguyễn Bảo Quốc			
22	Nguyễn Việt Ngọc	Hạnh	CNSH	TTR	10/06/1983	Đồng Nai	TS. Nguyễn Bảo Quốc			
23	Nguyễn Đức Thanh	Hùng	CNSH	TTR	28/08/1993	Gia Lai	TS. Phan Đặng Thái Phương			
24	Lê Thành	Hưng	CNSH	TTR	27/11/1990	Đồng Nai	PGS.TS. Lê Quang Luân			
25	Tăng Kim	Ngân	CNSH	TTR	29/08/1990	Đồng Nai	TS. Nguyễn Bảo Quốc	TS. Phạm Hùng Cường		
26	Phạm Thị Minh	Ngọc	CNSH	TTR	22/11/1993	Đồng Nai	TS. Lê Thị Ánh Hồng	TS. Võ Văn Tuấn		
27	Chiếng Sủi	Sín	CNSH	TTR	17/11/1993	Lâm Đồng	TS. Lê Thị Diệu Trang	TS. Đinh Xuân Phát		

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
28	Nguyễn Thanh	Tài	CNSH	TTR	24/07/1990	TP. Hồ Chí Minh	TS. Dương Hoa Xô	TS. Nguyễn Xuân Dũng		
29	Lê Hoàng	Tú	CNSH	TTR	21/06/1988	Tây Ninh	TS. Huỳnh Văn Biết			
30	Phạm Minh	Trung	CNSH	TTR	08/10/1993	Bình Dương	TS. Lê Thị Ánh Hồng			
31	Phan Đình	Yến	CNSH	TTR	26/11/1990	Long An	TS. Huỳnh Hữu Đức	TS. Đỗ Đăng Giáp		
32	Trương Phi	Yến	CNSH	TTR	24/02/1991	Tây Ninh	TS. Nguyễn Vũ Phong			
33	Trần Thị Hồng	Châu	CNTP	TTR	13/04/1977	Tiền Giang	PGS.TS. Phan Tại Huân	ThS. Nguyễn Thị Trang		
34	Trần Thị Phương	Kiều	CNTP	TTR	09/06/1983	Đồng Nai				
35	Đàm Thị Bích	Phượng	CNTP	TTR	13/11/1979	Tiền Giang	TS. Vũ Thị Lâm An	ThS. Lê Thị Thanh		
36	Võ Đình	Tín	CNTP	TTR	10/11/1991	Quảng Trị	PGS.TS. Kha Chấn Tuyền			
37	Lê Thị	Thư	CNTP	TTR	08/01/1987	Bình Định	PGS.TS. Kha Chấn Tuyền			
38	Phạm Thị Hồng	Thư	CNTP	TTR	02/06/1994	Phú Yên	PGS.TS. Kha Chấn Tuyền			
39	Huỳnh Tổ	Trình	CN	TTR	06/07/1987	Sóc Trăng	PGS.TS. Nguyễn Quang Thiệu			
40	Nguyễn Huỳnh	Ái	KTNN	BLO	01/03/1990	Lâm Đồng	PGS.TS. Nguyễn Hữu Dũng			
41	Nguyễn Thị Phúc	Anh	KTNN	BLO	27/09/1983	Hải Dương	TS. Lê Công Trứ			
42	Nguyễn Tuấn	Anh	KTNN	BLO	02/03/1982	Phú Thọ	TS. Nguyễn Ngọc Thùy			
43	Nguyễn Xuân	Ánh	KTNN	BLO	11/04/1980	Lâm Đồng	TS. Lê Thanh Loan			
44	Đàm Thị Kim	Chi	KTNN	BLO	11/06/1982	Lâm Đồng	TS. Nguyễn Tài			
45	Nguyễn Văn	Chiến	KTNN	BLO	12/05/1981	Hà Nam	TS. Trần Minh Tâm			
46	Hà Quang	Đàm	KTNN	BLO	01/02/1974	Hưng Yên	TS. Trần Độc Lập			
47	Nguyễn Huy	Hà	KTNN	BLO	25/01/1982	Hà Nội	TS. Lê Quang Thông			
48	Cao Thiên	Hải	KTNN	BLO	10/01/1985	Lâm Đồng	TS. Nguyễn Bạch Đằng			
49	Bùi Thụy Bảo	Hạnh	KTNN	BLO	31/05/1985	Bến Tre	TS. Trần Minh Tâm			
50	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	KTNN	BLO	16/12/1982	TP. Hồ Chí Minh	TS. Lê Thanh Loan			
51	Nguyễn Đăng	Hòa	KTNN	BLO	26/03/1984	Nghệ An	TS. Nguyễn Bạch Đằng			
52	Vũ Xuân	Hòa	KTNN	BLO	26/07/1989	Lâm Đồng	TS. Trần Độc Lập			
53	Nguyễn Thị	Huệ	KTNN	BLO	20/04/1990	Quảng Trị	TS. Hồ Ngọc Phương			
54	Nguyễn Thị	Huyền	KTNN	BLO	05/10/1979	Hưng Yên	TS. Phạm Thị Hồng Nhung			
55	Nguyễn Thiện	Khoa	KTNN	BLO	10/02/1990	Thái Bình	TS. Trần Minh Tâm			
56	Phạm Hữu	Linh	KTNN	BLO	04/11/1990	Lâm Đồng	TS. Thái Anh Hòa			
57	Phạm Thị Kim	Loan	KTNN	BLO	19/07/1982	Lâm Đồng	TS. Nguyễn Tài			
58	Nguyễn Phan Đức	Nguyên	KTNN	BLO	27/05/1987	Thái Nguyên	PGS.TS. Nguyễn Hữu Dũng			
59	Lê Thị Thanh	Nhàn	KTNN	BLO	27/06/1983	Lâm Đồng	TS. Lê Quang Thông			
60	Trương Tấn	Phát	KTNN	BLO	16/01/1979	Bình Định	TS. Nguyễn Tấn Khuyên			
61	Nguyễn Văn	Phòng	KTNN	BLO	27/07/1985	Bắc Giang	TS. Phạm Thị Hồng Nhung			

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
62	Phạm Dũng	Sỹ	KTNN	BLO	01/09/1977	Tuyên Quang	TS. Nguyễn Ngọc Thùy			
63	Cao Hoài	Tâm	KTNN	BLO	15/12/1982	Lâm Đồng	TS. Nguyễn Bạch Đằng			
64	Vũ Hoàng	Tập	KTNN	BLO	05/06/1981	Nam Định	PGS.TS. Nguyễn Hữu Dũng			
65	Nguyễn Hùng	Tuyển	KTNN	BLO	09/12/1973	Thanh Hoá	TS. Nguyễn Bạch Đằng			
66	Trần Văn	Tươi	KTNN	BLO	06/01/1974	Hà Nội	TS. Nguyễn Tài			
67	Bùi Đình	Tường	KTNN	BLO	08/02/1972	Hải Dương	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngãi			
68	Lâm Thị Mộng	Thu	KTNN	BLO	04/09/1979	Trà Vinh	TS. Nguyễn Ngọc Thùy			
69	Nguyễn Thị Như	Khuyến	KTNN	GL	18/12/1994	Gia Lai	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngãi			
70	Vũ Thị Tú	Trình	KTNN	GL	16/08/1983	Gia Lai	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngãi			
71	Lương Ngọc	Chính	KTNN	LD	10/05/1981	Thanh Hoá	TS. Nguyễn Minh Quang			
72	Lê Thị Thu	Hà	KTNN	LD	21/01/1976	Hà Nội	TS. Đặng Minh Phương			
73	Vương Dương Lâm	Hà	KTNN	LD	17/01/1991	Lâm Đồng	TS. Trần Đắc Dân			
74	Hồ Hữu	Hiếu	KTNN	LD	07/10/1982	Nghệ An	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngãi			
75	Trần Anh	Huy	KTNN	LD	28/03/1993	Lâm Đồng	TS. Lê Thanh Loan			
76	Vũ An	Khang	KTNN	LD	01/01/1990	Lâm Đồng	TS. Cao Minh Mẫn			
77	Lê Viết	Lâm	KTNN	LD	22/06/1981	Lâm Đồng	TS. Trần Đắc Dân			
78	Trần	Ngọc	KTNN	LD	20/10/1976	Nghệ An	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngãi			
79	Hoàng Việt	Nguyên	KTNN	LD	16/08/1988	Lâm Đồng	TS. Lê Công Trứ			
80	Hoàng Văn	Nhân	KTNN	LD	09/06/1987	Lâm Đồng	PGS.TS. Đặng Thanh Hà			
81	Lê Thị Tuyết	Nhung	KTNN	LD	19/07/1988	Lâm Đồng	PGS.TS. Phước Minh Hiệp			
82	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	KTNN	LD	06/03/1992	Nghệ An	TS. Lê Nhật Hạnh			
83	Trần Thị	Oanh	KTNN	LD	22/05/1977	Nam Định	TS. Trần Đình Lý			
84	Trương Quang	Tuấn	KTNN	LD	19/06/1983	Lâm Đồng	TS. Đặng Lê Hoa			
85	Đào Văn	Tuyển	KTNN	LD	30/01/1981	Hải Phòng	TS. Trần Đắc Dân			
86	Nguyễn Quang	Tuyển	KTNN	LD	27/04/1982	Lâm Đồng	PGS.TS. Đặng Thanh Hà			
87	Lê Xuân	Thảo	KTNN	LD	26/02/1989	Lâm Đồng	TS. Thái Anh Hòa			
88	Nguyễn Đức	Thiện	KTNN	LD	18/07/1987	Lâm Đồng	PGS.TS. Phước Minh Hiệp			
89	Võ Duy	Thuận	KTNN	LD	29/11/1986	Lâm Đồng	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngãi			
90	Nguyễn Phạm Bình	Nguyên	KTNN	NT	05/04/1990	Ninh Thuận	PGS.TS. Đặng Thanh Hà			
91	Phan Hồng	Son	KTNN	NT	04/12/1992	Ninh Thuận	PGS.TS. Đặng Thanh Hà			
92	Vũ Thúy	An	KTNN	TTR	27/09/1992	TP. Hồ Chí Minh	PGS.TS. Đặng Thanh Hà			
93	Nguyễn Trọng	Huy	KTNN	TTR	10/10/1989	Bình Thuận	TS. Mai Chiếm Hiếu			
94	Trương Đăng	Khoa	KTNN	TTR	15/02/1990	Quảng Ngãi	TS. Đặng Lê Hoa			
95	Trần Hoàng	Mị	KTNN	TTR	20/04/1977	Tiền Giang	TS. Trần Đình Lý			

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
96	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	KTNN	TTR	22/09/1994	Tây Ninh	TS. Đặng Minh Phương			
97	Nguyễn Văn	Điền	KTCK	TTR	20/07/1978	Bến Tre	PGS.TS. Nguyễn Huy Bích			
98	Trần Vũ	Hùng	KTCK	TTR	25/12/1971	Bến Tre	TS. Bùi Ngọc Hùng			
99	Huỳnh Hoa	Nam	KTCK	TTR	28/01/1979	Bến Tre	TS. Bùi Ngọc Hùng	TS. Nguyễn Đức Khuyến		
100	Đặng Vinh	Quang	KTCK	TTR	10/10/1974	Quảng Ngãi	TS. Nguyễn Đức Khuyến	PGS.TS. Nguyễn Huy Bích		
101	Lê Hoàng	Sơn	KTCK	TTR	19/05/1974	Nam Định	PGS.TS. Lê Anh Đức			
102	Nguyễn Văn	Thỉnh	KTCK	TTR	18/09/1979	Nam Định	PGS.TS. Lê Anh Đức			
103	Lê Đức	Anh	KTHH	TTR	04/11/1982	Đồng Nai	TS. Nguyễn Thị Thanh Thúy			
104	Trịnh Huy	Cường	KTHH	TTR	30/10/1990	Thanh Hoá	PGS.TS. Trương Vĩnh			
105	Lương Ánh	Hồng	KTHH	TTR	07/08/1992	Ninh Thuận	TS. Hoàng Minh Hào	TS. Mai Huỳnh Cang		
106	Lưu Thị	Hội	KTHH	TTR	20/01/1985	Tây Ninh	PGS.TS. Nguyễn Văn Đông	TS. Mai Huỳnh Cang		
107	Đặng Nguyễn Minh	Khôi	KTHH	TTR	01/01/1986	Bình Định	PGS.TS. Trương Vĩnh			
108	Trịnh Thị Vân	Anh	KHCT	TTR	28/08/1985	Hà Tĩnh	TS. Trần Văn Thịnh			
109	Nguyễn Thị	Ảnh	KHCT	TTR	12/05/1992	Bắc Ninh	TS. Bùi Minh Trí	TS. Hà Thị Loan		
110	Nguyễn Thị	Dung	KHCT	TTR	18/01/1990	Bình Phước	TS. Phạm Thị Minh Tâm			
111	Đặng Minh	Duy	KHCT	TTR	10/05/1985	Bình Thuận	TS. Nguyễn Duy Năng			
112	Võ Thị Hồng	Đào	KHCT	TTR	01/07/1994	Tiền Giang	TS. Trần Văn Thịnh	TS. Nguyễn Đức Xuân Chươ		
113	Dương Văn	Định	KHCT	TTR	03/11/1990	Hà Nam	TS. Võ Thái Dân			
114	Vũ Thị	Hà	KHCT	TTR	04/04/1980	Hải Dương	TS. Phạm Thị Minh Tâm			
115	Tường Thị Thu	Hằng	KHCT	TTR	25/07/1990	Hung Yên	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Thuận			
116	Trần Thị	Hường	KHCT	TTR	05/11/1985	Hung Yên	TS. Bùi Minh Trí			
117	Nguyễn Cao	Kiệt	KHCT	TTR	04/08/1994	Bến Tre	TS. Bùi Minh Trí	TS. Phạm Thị Minh Tâm		
118	Ngô Thị Minh	Khuê	KHCT	TTR	01/04/1994	Bình Phước	TS. Trần Văn Thịnh	TS. Nguyễn Đức Xuân Chươ		
119	Trần Khắc	Lĩnh	KHCT	TTR	21/04/1993	Long An	TS. Võ Thái Dân			
120	Lê Thị Trà	My	KHCT	TTR	18/02/1986	Đồng Nai	TS. Nguyễn Duy Năng			
121	Khuê Khúc Kỳ	Nguyên	KHCT	TTR	14/11/1981	Bình Thuận	TS. Trần Văn Thịnh			
122	Đặng Minh	Nhật	KHCT	TTR	11/10/1992	Bình Dương	TS. Bùi Minh Trí			
123	Nguyễn Nhật	Quang	KHCT	TTR	29/05/1983	Bà Rịa-Vũng Tàu	TS. Nguyễn Châu Niên			
124	Nguyễn Văn	Sành	KHCT	TTR	02/02/1982	Quảng Trị	TS. Phạm Đức Toàn			
125	Nguyễn Hữu	Tường	KHCT	TTR	14/04/1992	Gia Lai	TS. Nguyễn Châu Niên			
126	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	KHCT	TTR	30/07/1992	Đồng Nai	TS. Trần Thanh			
127	Nguyễn Duy	Văn	KHCT	TTR	03/03/1976	Bình Thuận	TS. Trần Văn Thịnh			
128	Phan Thị Ngọc	Anh	LH	TTR	15/05/1990	Đồng Nai	TS. Kiều Tuấn Đạt			
129	Nguyễn Mạnh	Dũng	LH	TTR	07/01/1981	Nam Định	PGS.TS. Viên Ngọc Nam			

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
130	Lương Hoàng	Phi	LH	TTR	06/02/1975	Bình Thuận	TS. La Vĩnh Hải Hà			
131	Trương Bích	Tuyền	LH	TTR	08/07/1994	Vĩnh Long	TS. Bùi Việt Hải			
132	Phan Văn	Thường	LH	TTR	15/09/1983	Hà Tĩnh	PGS.TS. Viên Ngọc Nam			
133	Nguyễn Thành	Vinh	LH	TTR	25/06/1987	Gia Lai	PGS.TS. Viên Ngọc Nam			
134	Nguyễn Thanh	Giàu	NTTS	TTR	07/01/1989	Bình Dương	PGS.TS. Vũ Cẩm Lương			
135	Nguyễn Thị Thùy	Linh	NTTS	TTR	22/11/1993	Cần Thơ	PGS.TS. Nguyễn Như Trí	TS. Nguyễn Phúc Cẩm Tú		
136	Dương Bình	Minh	NTTS	TTR	07/07/1993	Phú Yên	PGS.TS. Lê Thanh Hùng			
137	Lê Trọng	Nghĩa	NTTS	TTR	07/09/1993	Tiền Giang	PGS.TS. Nguyễn Như Trí	TS. Nguyễn Phúc Cẩm Tú		
138	Trần Thị Kim	Nhung	NTTS	TTR	13/08/1993	Đồng Tháp	PGS.TS. Nguyễn Phú Hòa	TS. Phạm Thanh Lưu		
139	Ngô Quốc	An	QLDD	BL	16/01/1986	Bạc Liêu	PGS.TS. Võ Quang Minh			
140	Nguyễn Văn	An	QLDD	BL	10/10/1973	Bạc Liêu	TS. Phạm Thanh Vũ			
141	Nguyễn Chí	Cường	QLDD	BL	06/07/1984	Bạc Liêu	PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng			
142	Nguyễn Xuân	Cường	QLDD	BL	23/04/1981	Hà Nội	PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng			
143	Nguyễn Trường	Danh	QLDD	BL	12/08/1983	Bạc Liêu	TS. Nguyễn Thị Mai			
144	Nguyễn Văn	Đạo	QLDD	BL	01/01/1969	Bạc Liêu				
145	Đỗ Minh	Hải	QLDD	BL	15/03/1979	Vĩnh Phúc	PGS.TS. Vũ Xuân Cường			
146	Nguyễn Minh	Hải	QLDD	BL	26/08/1972	Cà Mau	PGS.TS. Phạm Văn Hiền	ThS. Trần Duy Hùng		
147	Huỳnh Đức	Hào	QLDD	BL	20/12/1984	Bạc Liêu	PGS.TS. Vũ Xuân Cường			
148	Đinh Ngọc	Hoàng	QLDD	BL	29/05/1984	Quảng Bình	GS.TSKH. Phan Liâu			
149	Đỗ Quang	Hung	QLDD	BL	30/07/1975	Vĩnh Phúc	TS. Nguyễn Văn Tiêm			
150	Phan Thanh	Liêm	QLDD	BL	10/08/1986	Bạc Liêu	TS. Phạm Thanh Vũ			
151	Hồ Thị Hồng	Lý	QLDD	BL	05/12/1982	Bạc Liêu	TS. Lê Cảnh Định	TS. Vũ Ngọc Hùng		
152	Nguyễn Hiếu	Nhân	QLDD	BL	10/05/1978	Bạc Liêu	PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng			
153	Phạm Hoài	Nhân	QLDD	BL	24/05/1984	Cà Mau	TS. Trương Chí Quang			
154	Lê Thị Bích	Nhiên	QLDD	BL	20/02/1978	Cà Mau	GS.TSKH. Phan Liâu			
155	Nguyễn Ngọc	Phương	QLDD	BL	15/10/1984	Bạc Liêu	TS. Phạm Thanh Vũ			
156	Ngô Minh	Quyên	QLDD	BL	14/07/1974	Cà Mau	GS.TS. Ngô Ngọc Hưng			
157	Trần Văn	Tĩa	QLDD	BL	18/10/1977	Cà Mau	GS.TSKH. Phan Liâu			
158	Nguyễn Hoài	Thanh	QLDD	BL	20/07/1976	Hà Tĩnh	TS. Nguyễn Văn Tân			
159	Đinh Văn	Trang	QLDD	BL	01/01/1983	Cà Mau	TS. Nguyễn Văn Tân			
160	Trần Thị	Cam	QLDD	CM	//1981	Cà Mau	TS. Vũ Ngọc Hùng			
161	Nguyễn Tấn	Cường	QLDD	CM	01/12/1982	Cà Mau	TS. Hồ Ngọc Phương			
162	Hồ Minh	Chon	QLDD	CM	21/04/1986	Cà Mau	PGS.TS. Võ Quang Minh			
163	Lê Thanh	Danh	QLDD	CM	10/02/1980	Cà Mau	TS. Trần Hồng Lĩnh			

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
164	Lê Quốc	Duy	QLDD	CM	28/11/1983	Cà Mau	TS. Phạm Quang Khánh			
165	Lê Hiền	Đệ	QLDD	CM	//1990	Cà Mau	TS. Vũ Ngọc Hùng			
166	Chung Tấn	Đoàn	QLDD	CM	26/05/1988	Cà Mau	PGS.TS. Phạm Văn Hiền	ThS. Nguyễn Du		
167	Trần Quang	Hạo	QLDD	CM	02/01/1985	Cà Mau	GS.TSKH. Phan Liêu			
168	Nguyễn Duy	Hoài	QLDD	CM	16/12/1986	Cà Mau	PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng			
169	Quách Văn	Hùng	QLDD	CM	09/09/1972	Cà Mau	PGS.TS. Võ Quang Minh			
170	Dương Hải	Hưng	QLDD	CM	26/08/1983	Cà Mau	TS. Phạm Văn Võ			
171	Trần Duy	Khương	QLDD	CM	10/07/1982	Cà Mau	PGS.TS. Võ Quang Minh			
172	Nguyễn Thị Hồng	Sen	QLDD	CM	20/05/1986	Cà Mau	PGS.TS. Nguyễn Kim Lợi			
173	Trần Minh	Tông	QLDD	CM	26/06/1985	Cà Mau	TS. Nguyễn Văn Tiêm			
174	Trần Văn	Thám	QLDD	CM	03/04/1983	Cà Mau	PGS.TS. Nguyễn Kim Lợi			
175	Phạm Mai	Thắm	QLDD	CM	15/01/1983	Cà Mau	GS.TSKH. Phan Liêu			
176	Phan Thị	Thậm	QLDD	CM	20/06/1985	Cà Mau	TS. Phạm Quang Khánh			
177	Trần Thanh	Thía	QLDD	CM	03/08/1978	Cà Mau	TS. Nguyễn Văn Tiêm			
178	Huỳnh Văn	Thừa	QLDD	CM	16/03/1991	Cà Mau	TS. Đào Thị Gọn			
179	Trần Thanh	Triết	QLDD	CM	30/04/1973	Cà Mau	PGS.TS. Võ Quang Minh			
180	Mai Thành	Triệu	QLDD	CM	10/05/1968	Cà Mau	PGS.TS. Phạm Văn Hiền	ThS. Lê Ngọc Lâm		
181	Nguyễn Thành	Trung	QLDD	CM	18/12/1974	Cà Mau	TS. Hồ Ngọc Phương			
182	Trịnh Minh	Trung	QLDD	CM	07/03/1971	Cà Mau	GS.TSKH. Phan Liêu			
183	Lê Bá	Truyền	QLDD	CM	29/12/1976	Cà Mau	PGS.TS. Vũ Xuân Cường			
184	Lâm Bảo	Xuyên	QLDD	CM	//1984	Cà Mau	PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng			
185	Lê Thị Kim	Cương	QLDD	GL	01/06/1993	Gia Lai	TS. Trần Thống Nhất			
186	Dương Công	Danh	QLDD	GL	01/06/1991	Gia Lai	TS. Nguyễn Tấn Khuyên			
187	Trịnh Thị	Danh	QLDD	GL	03/12/1979	Thái Bình	TS. Nguyễn Hồng Hà			
188	Nguyễn Nam	Hải	QLDD	GL	07/11/1968	Hoà Bình	TS. Trần Thống Nhất			
189	Lê Thị Thanh	Hoa	QLDD	GL	06/07/1993	Gia Lai	TS. Nguyễn Văn Tân			
190	Lê Thị	Kiều	QLDD	GL	20/08/1988	Bình Định	TS. Nguyễn Hồng Hà			
191	Lại Thị	Luyến	QLDD	GL	04/12/1991	Thanh Hoá	TS. Nguyễn Hồng Hà			
192	Nguyễn Hữu	Sung	QLDD	GL	22/08/1971	Bình Định	GS.TSKH. Phan Liêu			
193	Nguyễn Tiến	Sỹ	QLDD	GL	07/12/1991	Gia Lai	TS. Nguyễn Tấn Khuyên			
194	Nguyễn Thành	Tiên	QLDD	GL	07/01/1964	Bình Định	GS.TSKH. Phan Liêu			
195	Nguyễn Hữu	Thịnh	QLDD	GL	18/05/1992	Gia Lai	TS. Nguyễn Tấn Khuyên			
196	Nguyễn Hoàng	Thống	QLDD	GL	10/02/1982	Gia Lai	GS.TSKH. Phan Liêu			
197	Nguyễn Thị thảo	Trang	QLDD	GL	29/12/1991	Gia Lai	TS. Trần Thống Nhất			

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
198	Nguyễn Lâm	Bru	QLDD	TG	18/10/1989	Tiền Giang	PGS.TS. Phạm Văn Hiền			
199	Huỳnh Thế	Duy	QLDD	TG	07/11/1985	Long An	TS. Vũ Ngọc Hùng			
200	Đặng Văn	Hải	QLDD	TG	18/11/1980	Long An	TS. Lê Cảnh Định	ThS. Nguyễn Vinh Hùng		
201	Nguyễn Thanh	Huy	QLDD	TG	07/02/1982	Long An	TS. Nguyễn Hữu Cường			
202	Trần Phát	Hung	QLDD	TG	17/10/1990	Long An	TS. Trần Độc Lập	ThS. Nguyễn Đức Thành		
203	Nguyễn Thanh	Liêm	QLDD	TG	09/10/1983	Long An	TS. Trần Thanh Hùng			
204	Đặng Thị	Nhâm	QLDD	TG	03/03/1982	Hải Dương	TS. Phạm Quang Khánh			
205	Hồ Huỳnh	Tuyền	QLDD	TG	11/02/1985	Long An	TS. Nguyễn Hữu Cường			
206	Võ Văn	Tươi	QLDD	TG	01/03/1973	Tiền Giang	TS. Lê Cảnh Định	TS. Vũ Ngọc Hùng		
207	Ngô Hoàng	Trí	QLDD	TG	29/07/1986	Long An	TS. Trần Hồng Lĩnh			
208	Đặng Hoàng	Vang	QLDD	TG	25/07/1985	Tiền Giang				
209	Trịnh Phan Ngọc	Diệu	QLDD	TTR	22/02/1993	Đồng Tháp	TS. Hoàng Văn Tám			
210	Trịnh Quốc	Dũng	QLDD	TTR	24/10/1980	Đồng Nai	PGS.TS. Nguyễn Kim Lợi			
211	Lê Thanh	Duy	QLDD	TTR	25/09/1989	Ninh Thuận	TS. Đào Thị Gọn			
212	Trương Văn	Đô	QLDD	TTR	30/11/1973	Long An	TS. Phạm Văn Võ			
213	Bùi Văn	Đồng	QLDD	TTR	09/08/1993	Hà Tĩnh	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngãi	ThS. Bùi Văn Hải		
214	Vũ Long	Hải	QLDD	TTR	26/05/1993	TP. Hồ Chí Minh	TS. Phạm Văn Võ			
215	Nguyễn Thị	Hạnh	QLDD	TTR	08/02/1985	Bình Phước	TS. Nguyễn Vinh Quy	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Ánh		
216	Phạm Thị Tuyết	Hoa	QLDD	TTR	29/01/1987	Long An				
217	Nguyễn Thị Mỹ	Hòa	QLDD	TTR	18/11/1992	Lâm Đồng	TS. Nguyễn Văn Tiêm			
218	Nguyễn Mạnh	Hùng	QLDD	TTR	02/01/1979	Phú Yên	TS. Đặng Minh Phương			
219	Ngô Ngọc	Huy	QLDD	TTR	20/11/1986	Nghệ An	TS. Nguyễn Thị Mai	ThS. Ngô Minh Thụy		
220	Vũ Đức	Huy	QLDD	TTR	25/10/1990	Nam Định	TS. Đỗ Minh Tuấn			
221	Hà Đức	Huỳnh	QLDD	TTR	24/05/1987	Nghệ An	TS. Phạm Quang Khánh			
222	Ngô Thị Bích	Liên	QLDD	TTR	27/09/1990	TP. Hồ Chí Minh				
223	Trần Thị Kim	Liên	QLDD	TTR	23/07/1983	Thanh Hoá	TS. Phạm Quang Khánh	ThS. Trần Duy Hùng		
224	Đoàn Thụy Yến	Linh	QLDD	TG	07/02/1990	Long An	TS. Trần Hồng Lĩnh			
225	Lê Hoàng	Long	QLDD	TTR	07/12/1979	Khánh Hoà	PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng			
226	Vũ Thị	Nga	QLDD	TTR	06/02/1988	Hải Dương	TS. Trần Thanh Hùng			
227	Nguyễn Thị	Nguyên	QLDD	TTR	19/04/1990	Lâm Đồng	TS. Nguyễn Vinh Quy	ThS. Bùi Văn Hải		
228	Huỳnh Tấn	Phát	QLDD	TTR	16/04/1994	Đồng Tháp	PGS.TS. Vũ Xuân Cường			
229	Lê Văn	Sáng	QLDD	TTR	14/04/1981	Thanh Hoá	TS. Nguyễn Văn Tiêm			
230	Trần Đức	Tại	QLDD	TTR	01/03/1985	Ninh Bình	TS. Nguyễn Anh Tài			
231	Nguyễn Thị Chí	Tâm	QLDD	TTR	20/04/1981	Quảng Trị	PGS.TS. Phạm Văn Hiền	ThS. Nguyễn Ngọc Thy		

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
232	Nguyễn Tăng	Tiến	QLDD	TTR	05/12/1988	Ninh Thuận	TS. Đỗ Minh Tuấn			
233	Nguyễn Anh	Tuấn	QLDD	TTR	01/06/1993	TP. Hồ Chí Minh	TS. Lê Cảnh Định			
234	Nguyễn Thế	Thiêm	QLDD	TTR	10/05/1977	Bắc Ninh	TS. Nguyễn Anh Tài			
235	Đỗ Văn	Thọ	QLDD	TTR	08/09/1975	Quảng Bình	TS. Nguyễn Văn Tân			
236	Giang Thị	Thoa	QLDD	TTR	21/10/1993	Nam Định	TS. Đỗ Minh Tuấn			
237	Phạm Văn	Thuần	QLDD	TTR	10/11/1985	Quảng Bình	PGS.TS. Nguyễn Kim Lợi			
238	Lê Thị Kim	Thuy	QLDD	TTR	01/01/1986	Tây Ninh	TS. Đặng Minh Phương			
239	Nguyễn Thị	Thúy	QLDD	TTR	26/11/1986	Nghệ An	PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng			
240	Cao Thị Mỹ	Thương	QLDD	TTR	01/01/1993	Bình Định	PGS.TS. Nguyễn Kim Lợi			
241	Võ Thị Huyền	Trân	QLDD	TTR	17/07/1993	Tây Ninh	TS. Phạm Văn Võ			
242	Võ Quốc	Trung	QLDD	TTR	17/02/1993	Long An	TS. Đào Thị Gọn			
243	Trần Thị Kim	Uyên	QLDD	TG	02/10/1991	Bến Tre	TS. Nguyễn Hữu Cường			
244	Lê Võ Ngọc	Vũ	QLDD	TTR	14/11/1992	Khánh Hoà	TS. Đào Thị Gọn			
245	Đặng Mai	Anh	QLTNMT	TTR	07/05/1991	Khánh Hoà	PGS.TS. Nguyễn Kim Lợi			
246	Lê Thị Hoa	Ban	QLTNMT	TTR	01/12/1991	Thanh Hoá	TS. Phan Thị Giác Tâm			
247	Trần Nguyên	Cốp	QLTNMT	TTR	09/10/1986	Hà Tĩnh	GS.TS. Bùi Cách Tuyến			
248	Huỳnh Phi	Cơ	QLTNMT	TTR	09/11/1990	Thừa Thiên -Huế	TS. Đinh Quang Diệp			
249	Lê Thị	Dung	QLTNMT	TTR	20/04/1992	Thanh Hoá				
250	Nguyễn Định	Giao	QLTNMT	TTR	16/06/1989	Đồng Nai	TS. Nguyễn Vinh Quy			
251	Hoàng Lê Thảo	Hiền	QLTNMT	TTR	15/10/1993	Đồng Nai	PGS.TS. Lê Quốc Tuấn			
252	Bùi Văn	Hòa	QLTNMT	TTR	20/10/1992	Bến Tre	TS. Trần Thống Nhất	PGS.TS. Nguyễn Kim Lợi		
253	Vũ Thị Kim	Loan	QLTNMT	TTR	26/06/1991	Đồng Nai	PGS.TS. Nguyễn Hồng Quân	TS. Hồ Hữu Lộc		
254	Nguyễn Công	Mạnh	QLTNMT	TTR	07/08/1983	Lâm Đồng	TS. Nguyễn Tri Quang Hưng			
255	Trần Văn	Ngọt	QLTNMT	TTR	20/10/1985	Long An	TS. Nguyễn Phúc Cẩm Tú			
256	Lê Thanh	Nhật	QLTNMT	TTR	05/08/1991	TP. Hồ Chí Minh	TS. Phan Thị Giác Tâm			
257	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	QLTNMT	TTR	29/01/1987	TP. Hồ Chí Minh	TS. Phan Thị Giác Tâm			
258	Phạm Thị Yến	Nhi	QLTNMT	TTR	06/09/1993	TP. Hồ Chí Minh	TS. Đinh Quang Diệp			
259	Nguyễn Minh	Quân	QLTNMT	TTR	16/07/1989	Quảng Trị	PGS.TS. Vũ Cẩm Lương			
260	Đinh Xuân	Quyết	QLTNMT	TTR	02/02/1985	Thanh Hoá	TS. Nguyễn Vinh Quy			
261	Huỳnh Hữu	Thiện	QLTNMT	TTR	05/09/1978	Tiền Giang	TS. Huỳnh Văn Biết			
262	Lê Trọng Hữu	Thông	QLTNMT	TTR	25/06/1990	TP. Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Vinh Quy			
263	Ngô Thị Thi	Thơ	QLTNMT	TTR	20/04/1993	Ninh Thuận	TS. Ngô Vy Thảo			
264	Nguyễn Thanh Trúc	Thy	QLTNMT	TTR	19/11/1993	TP. Hồ Chí Minh	PGS.TS. Lê Quốc Tuấn			
265	Nguyễn Thái	Việt	QLTNMT	TTR	16/10/1992	Đà Nẵng	PGS.TS. Vũ Cẩm Lương			

STT	HỌ	TÊN	CHUYÊN NGÀNH	HỌC TẠI	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 1	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN 2	SỐ ĐT	GHI CHÚ
266	Nguyễn Tường	Vũ	QLTNMT	TTR	15/08/1992	Khánh Hoà	TS. Đinh Quang Diệp			
267	Từ Phương	Bình	TY	TG	27/09/1978	Tiền Giang	PGS.TS. Hồ Thị Kim Hoa	TS. Thái Quốc Hiếu		
268	Ngô Thị Tuyết	Đan	TY	TG	22/07/1983	Tiền Giang	PGS.TS. Trần Thị Dân	TS. Thái Quốc Hiếu		
269	Võ Tuấn Khải	Huyền	TY	TG	15/09/1988	Tiền Giang	PGS.TS. Hồ Thị Kim Hoa	TS. Thái Quốc Hiếu		
270	Bùi Văn	Hung	TY	TG	04/04/1970	Tiền Giang	PGS.TS. Dương Nguyên Khang	TS. Thái Quốc Hiếu		
271	Trần Tiến	Lên	TY	TG	26/07/1984	Tiền Giang	TS. Trần Văn Chính	TS. Thái Quốc Hiếu		
272	Trương Tấn	Liêm	TY	TG	13/10/1973	Bến Tre	TS. Trần Thị Quỳnh Lan	PGS.TS. Lê Thanh Hiền		
273	Phạm Tường	Linh	TY	TG	29/03/1979	Tiền Giang	TS. Nguyễn Văn Phát	TS. Thái Quốc Hiếu		
274	Trần Hồng	Phước	TY	TG	04/05/1975	Long An	TS. Quách Tuyết Anh	PGS.TS. Lê Thanh Hiền		
275	Nguyễn Công	Thịnh	TY	TG	25/12/1977	Tiền Giang	TS. Đường Chi Mai	PGS.TS. Lê Thanh Hiền		
276	Nguyễn Trung	Thịnh	TY	TG	07/09/1987	Tiền Giang	PGS.TS. Hồ Thị Kim Hoa	TS. Thái Quốc Hiếu		
277	Phạm Thanh	Thuận	TY	TG	10/11/1987	Tiền Giang	TS. Đường Chi Mai	PGS.TS. Lê Thanh Hiền		
278	Bùi Thị Tuyết	Trinh	TY	TG	04/09/1976	Tiền Giang	PGS.TS. Lê Thanh Hiền	TS. Nguyễn Thị Phước Ninh		
279	Nguyễn Quốc	Trung	TY	TG	06/12/1974	Bến Tre	PGS.TS. Dương Nguyên Khang			
280	Nguyễn Văn	Trung	TY	TG	02/02/1985	Bến Tre	TS. Đường Chi Mai	PGS.TS. Lê Thanh Hiền		
281	Võ Hoàng	Duy	TY	TTR	02/12/1988	Phú Yên	PGS.TS. Lê Thanh Hiền			
282	Phạm Văn	Huỳnh	TY	TTR	07/07/1985	Hải Dương	PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn	PGS.TS. Lê Thanh Hiền		
283	Trần Ngọc Thủy	Tiên	TY	TTR	16/06/1991	Long An	TS. Trương Đình Bảo	ThS. Nguyễn Văn Cường		
284	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	TY	TTR	26/10/1979	Tiền Giang	PGS.TS. Lê Quang Thông			
285	Võ Lê	Thuần	TY	TTR	24/06/1993	Long An	PGS.TS. Chế Minh Tùng			
286	Bùi Thị Huyền	Thương	TY	TTR	15/06/1993	Gia Lai	PGS.TS. Chế Minh Tùng			
287	Nguyễn Thùy	Trang	TY	TTR	29/08/1991	TP. Hồ Chí Minh	PGS.TS. Võ Thị Trà An	TS. Gregory Simmons		
288	Diệp Ngọc	Trúc	TY	TTR	30/04/1986	TP. Hồ Chí Minh	PGS.TS. Lê Quang Thông			